TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2025/QĐST- DS	*Phú Thọ, ngày 23 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 68/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Danh L, sinh năm 1969

HKTT: thôn BT, xã LS, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn M (Nguyễn Xuân M), sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1961

HKTT: Thôn BT, xã LS, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn M (Nguyễn Xuân M) và bà Nguyễn Thị X có nghĩa vụ trả nợ cho ông Nguyễn Danh L số tiền 250.000.000 đồng (*Hai trăm năm mươi triệu đồng*).

- Ông Nguyễn Danh L trả cho ông Nguyễn Văn M (Nguyễn Xuân M) và bà Nguyễn Thị X diện tích đất nằm trong thửa đất số xx, tờ bản đồ số xx, địa chỉ: thôn BT, xã HS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình (nay là thôn BT, xã LS, tỉnh Phú Thọ). Đất có các cạnh tiếp giáp và kích thước theo Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ lập ngày 15/7/2025 (kèm theo).

- Ông Nguyễn Danh L có nghĩa vụ di dời toàn bộ cây cối, hoa màu trên đất và tháo dỡ bức tường xây (theo biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 15/7/2025) trả lại mặt bằng cho ông Nguyễn Văn M (Nguyễn Xuân M) và bà Nguyễn Thị X.

- Thời hạn trả tiền và đất là ngày 27/7/2025.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Căn cứ các điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ông Nguyễn Văn M (Nguyễn Xuân M) và bà Nguyễn Thị X là người cao tuổi được miễn tiền án phí dân sự. Ông Nguyễn Danh L phải nộp **6.250.000** đồng (*Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **300.000** đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0005313 ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình, ông L còn phải nộp **5.950.000** đồng (*Năm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 13 – Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 13 – Phú Thọ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Mai